

N, ngày 20 tháng 3 năm 2020

Số: 52/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lương Minh D**, sinh năm 1984
- Bị đơn: Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: 79 khu vực 4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M thống nhất thoả thuận giao con chung tên Lương Thị Ngọc T (nữ), sinh ngày 25/8/2012 cho ông Lương Minh D trực tiếp nuôi dưỡng; và giao con chung tên Lương Đức P (nam), sinh ngày 11/6/2015 cho bà Phạm Thị M trực tiếp nuôi dưỡng; ông D và bà M đều không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lương Minh D và bà Phạm Thị M thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Lương Minh D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông D đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 002291 ngày 10/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, nên ông Lương Minh D được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. N;
- UBND phường X, B, Cần Thơ;
- Chi cục THADS Q. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Xuân Ánh